

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN ĐỒN
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2023/HS-ST

Ngày 18/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN- TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Dương Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Minh Tâm

Bà Hoàng Thị Ngọc Lan

- Thư ký phiên tòa: ông Hoàng Văn Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Trương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2023/TLST- HS ngày 22 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST- HS ngày 07/7/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lữ Thị N**; sinh ngày: 03 tháng 10 năm 1988, tại huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang; nơi thường trú: ấp 10, xã L, huyện L, tỉnh Hậu Giang; nơi ở hiện tại: thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 02/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ Kỳ H, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị M (đã chết); không có chồng, có 04 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ, sinh năm 2022; tiền án: ngày 29/6/2022, Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 27 tháng tù, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, chưa chấp hành xong bản án; tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/12/2022. Ngày 10/4/2023 chấp hành hình phạt tù theo bản án số 18/2022/HSST ngày 29/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: anh Lê Hồng H (có mặt), anh Tô Văn K, anh Phạm Văn K, anh Lê Cảnh T, anh Đinh Văn B, anh Nguyễn Hoàng N, chị Huỳnh Thị Cẩm T – đều vắng mặt (không có lý do);

Người chứng kiến: ông Đặng Thanh S, chị Phạm Thị Hoàng Y – đều vắng mặt (không có lý do);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ ngày 15/12/2022, tại đường liên thôn thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, Công an huyện Vân Đồn bắt quả tang Lữ Thị N và Lê Cảnh T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ dưới đất tại chỗ chân N đúng 01 gói giấy màu trắng bên trong gói giấy chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát (BKS) 14F9-3146.

Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra tại phòng trọ của N tại thôn Đ, xã Đ, huyện V, thu giữ dưới nền nhà, cạnh đầu đệm đôi diện của phòng trọ 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa, bên trong có chứa chất lỏng trong suốt, nắp chai màu xanh được đục hai lỗ (một lỗ gắn ống hút nhựa màu tím, một lỗ gắn nỏ thủy tinh có bầu tròn, bên trong bầu tròn chứa chất cặn màu nâu nghi là ma túy); 01 bật lửa gas màu đỏ. Qua đấu tranh Lê Hồng H khai nhận, trong lúc N đi ra ngoài, H đã dùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy trên để sử dụng ma túy đá một mình tại phòng trọ của N (nỏ thủy tinh có bầu và bật lửa ga là do H mang đến), Cơ quan điều tra đã tạm giữ của H 01 điện thoại Iphone 6s (điện thoại không lắp thẻ sim).

Tại bản Kết luận giám định số 2023/KL-KTHS ngày 22/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Mẫu vật thu giữ của Lữ Thị N gửi giám định là ma túy; Loại: Methamphetamine; khối lượng: 0,108 gam. Hoàn lại sau giám định 0,05 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 600/KL-KTHS ngày 19/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất cặn màu đen dính trong bầu tròn của ống thủy tinh gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng: dạng vết không xác định được. Hoàn lại sau giám định: 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong có bầu tròn.

Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo Lữ Thị N khai nhận: Tối ngày 15/12/2022, Lê Cảnh T đến phòng trọ của N. Sau đó, có Lê Hồng H đến gặp T và tiếp đến là Phạm Đăng K, Nguyễn Hoàng N và Huỳnh Thị Cẩm T đến phòng trọ của N chơi, N có trả cho N 500.000 đồng là tiền N nợ trước đó. Lúc này, T có hỏi H mượn xe đi ra ngoài, nên N nhờ T chở đến khu vực Đại Thông xã Đ, hướng về cầu V. Khi gần đến nơi, N bảo T dừng xe rồi N đi đến gần nhà nghỉ Hương Sen thì gặp D (không rõ lai lịch), sau khi nói chuyện với D, N được D cho 01 gói giấy bên trong chứa ma túy đá và không lấy tiền. N cầm gói ma túy ra về với T. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi N và T đi đến đoạn đường liên thôn Đ, xã Đ thì bị Công an kiểm tra, N đã vứt xuống dưới chân gói giấy bên trong chứa chất ma túy. Công an phát hiện và thu giữ gói giấy chứa ma túy trên. Mục đích N cầm gói ma túy trên là để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích gì khác. T không biết việc D cho N ma túy và N giấu ma túy trong người khi nhờ T chở về.

Người làm chứng: anh Lê Cảnh T, anh Tô Văn K, anh Phạm Đăng K, anh Nguyễn Hoàng N và chị Huỳnh Thị Cẩm T đều vắng mặt tại phiên tòa, có lời khai tại hồ sơ phù hợp với lời khai của bị cáo Lữ Thị N. Ngoài ra anh Lê Cảnh T khai có hỏi anh H mượn xe mô tô đi ra ngoài thì chị N nhờ chở đến Đại Thông, chị N bảo dừng xe đứng đợi còn N đi có việc một lúc quay lại bảo T chở về đến thôn Đông T, xã Đ bị Công an kiểm tra, N vứt gói giấy xuống chân, Công an thu giữ gói giấy, N khai bên trong gói giấy là ma túy, mục đích N để

sử dụng cho bản thân. Anh T không biết việc N nhờ chở đến chỗ D lấy ma túy và N giấu ma túy trong người. Ngoài ra anh Lê Hồng H khai xe mô tô cho anh T mượn là xe anh mua năm 2020 của anh Đinh Văn B ở phường C, thành phố C, anh H không biết chị N có ma túy trong người khi nhờ anh T chở đi bằng xe mô tô của anh.

Anh Lê Hồng H khai phù hợp với lời khai của anh Đinh Văn B: xe mô tô nhãn hiệu WAVE, biển kiểm soát 14F9-3146 là của anh B, đã bán, cho anh H và tối ngày 15/12/2022, tại nhà chị N, anh H cho anh T mượn xe có chở chị N đi nhờ xe, anh H không biết chị N đi nhờ xe để đi lấy ma túy. Anh H đã được Công an trả lại xe và không có ý kiến gì.

Người chứng kiến ông Đặng Thanh S và chị Phạm Thị Hoàng Y đều có lời khai tại hồ sơ: Hồi 21 giờ ngày 15/12/2022, tại đường liên thôn thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, Công an huyện Vân Đồn kiểm tra người phụ nữ và thu giữ dưới đất tại chỗ chân người phụ nữ đứng 01 gói giấy màu trắng bên trong gói giấy chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Người phụ nữ khai tên là Lữ Thị N – sinh năm 1988, gói giấy bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy. Chị N cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Tại bản Cáo trạng số: 22/CT- VKVĐ ngày 21/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Lữ Thị N về tội: “tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 và khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Lữ Thị N: từ 15 đến 18 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp với hình phạt 27 tháng tù của bản án số 18/2022/HSST ngày 29/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 42 đến 45 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành hình phạt (ngày 10/4/2023).

- Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,05 gam ma túy loại Methamphetamine trong phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 600/ KL-KTHS, 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong có bầu tròn trong phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 20230/ KL-KTHS, 01 chai nhựa có nắp chai màu xanh đục hai lỗ (một lỗ gắn ống hút nhựa màu tím) và 01 bật lửa gas màu đỏ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Lữ Thị N không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Đồn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo Lữ Thị N có hành vi tối ngày 15/12/2022, N nhờ T chở đến khu vực Đại Thông hướng về cầu Vân Đồn. Khi gần đến nơi, N bảo T dừng xe rồi N đi đến gần nhà nghỉ Hương Sen thì gặp D (không rõ lai lịch), sau khi nói chuyện với D, N được D cho 01 gói giấy bên trong chứa ma túy đá và không lấy tiền. N cầm gói ma túy đá trên tay ra về với T. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi N và T đi đến đoạn đường liên thôn Đông Thắng, xã Đông Xá thì bị Công an kiểm tra, khi đó N đã vớt xuống dưới chân gói giấy bên trong chứa chất ma túy, Công an phát hiện và thu giữ gói giấy chứa ma túy. Mục đích N cầm gói ma túy trên là để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích gì khác. Lời khai của bị cáo N phù hợp với lời khai của người làm chứng Lê Cảnh T và người chứng kiến ông Đặng Thanh S và chị Phạm Thị Hoàng Y đã chứng kiến Công an kiểm tra thu giữ 01 gói giấy bên trong có chất tinh thể màu trắng bị cáo N khai là ma túy. Lời khai của bị cáo N còn phù hợp với bản Kết luận giám định số 2023/KL-KTHS ngày 22/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Mẫu vật thu giữ của Lữ Thị N gửi giám định là ma túy; Loại: Methamphetamine.

[3] Đánh giá các chứng cứ nêu trên, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan điều tra, xác minh thu thập có trong hồ sơ vụ án, thấy có đủ căn cứ kết luận: Hồi 21 giờ, ngày 15/12/2022 tại thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, Lữ Thị N có hành vi tàng trữ trái phép 0,108 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an huyện Vân Đồn phát hiện, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lữ Thị N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, hành vi của bị cáo không những gây mất an ninh trật tự tại địa phương mà còn tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma túy khác vì vậy cần xử phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với các hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5] Bị cáo Lữ Thị N đã bị kết án, tuy nhiên đang trong thời gian chờ chấp hành bản án thì lại tiếp tục phạm tội mới là thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành

vi phạm tội của mình nên được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng:

- 01 chai nhựa có nắp chai màu xanh đục 2 lỗ (một lỗ có gắn ống hút nhựa màu tím) thu của Lữ Thị N; 01 ống thủy tinh một đầu ống cong có bầu tròn, 01 bật lửa ga màu đỏ, thu của Lê Hồng H là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy;

- 0,05gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định thu của Lữ Thị N là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với chiếc điện thoại Iphone 6s (không lắp thẻ sim) là tài sản riêng của Lê Hồng H không liên quan đến việc phạm tội và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 14F9-3146, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Lê Hồng H, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H là phù hợp quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Lữ Thị N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với Lê Cảnh T không biết bị cáo N cất giấu ma túy trong người khi T chở bị cáo N nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi Lê Hồng H sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ của bị cáo N, nhưng bị cáo N không biết H sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ của bị cáo, Công an huyện Vân Đồn đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H.

Đối với người đàn ông tên “D”, bị cáo N khai là người cho bị cáo N ma túy, hiện không xác định được lai lịch địa chỉ, nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[11] Bị cáo Lữ Thị N có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lữ Thị N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

- Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lữ Thị N: 15 (mười lăm) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; tổng hợp với 27 (hai mươi bảy) tháng tù của bản án số 18/2022/HSST ngày 29/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành hình phạt (ngày 10/4/2023).

- Về vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 600/KL-KTHS ngày 19/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh - theo kết luận số 600/KL-KTHS ngày 19/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh: “Hoàn lại Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Đồn mẫu vật sau giám định: 01 ống thủy tinh một đầu ống cong có bầu tròn”; 01 phong bì niêm phong số 2023/KL-KTHS ngày 22/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh - Theo kết luận số 2023 KL-KTHS ngày 22/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh: “Hoàn lại Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Đồn 0,05gam mẫu vật sau giám định”; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 chai nhựa có nắp chai màu xanh đục 2 lỗ (một lỗ có gắn ống hút nhựa màu tím); (tình trạng vật chứng theo Biên bản số 33/BB-CCTHADS ngày 04/7/2023 của Công an huyện Vân Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn);

- Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Lữ Thị N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo Lữ Thị N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CCTHADS huyện Vân Đồn;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Vân Đồn;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Nga